



VANDA KHÔTÔMSKA

CÁI CÂY CÓ
CẢNH BUỒM ĐỎ

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ



Cái Cây Có Cánh Buồm Đỏ

Wanda Chotomska

Chia sẻ ebook: <https://downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://facebook.com/caphebuoitoi>

Table of Contents

VÀI NÉT VỀ TÁC GIẢ VÀ TÁC PHẨM

CÁI CÂY CÓ CÁNH BUỒM ĐỎ

VÀI NÉT VỀ TÁC GIẢ VÀ TÁC PHẨM

Vanda Khôtômska (Wanda Chotomska) sinh ngày 26 tháng 10 năm 1929 tại Warsaw, Ba Lan. Bà tốt nghiệp khoa báo chí Học viện chính trị và bắt đầu viết bài đăng trên tờ “Thế giới trẻ” từ năm 1949. Hiện nay bà là một trong những cây bút xuất sắc nhất Ba Lan về lĩnh vực văn học viết cho thiếu nhi.

Tác phẩm “Cái cây có cánh buồm đỏ” xuất bản lần đầu vào năm 1976 và năm 1981 nó được ghi vào “Sổ vàng danh dự” mang tên Andersen. Có tên trong cuốn sổ vàng danh dự này là những tác phẩm xuất sắc của các nhà văn hiện đại từ tất cả các nước trên thế giới có nội dung ca ngợi tình bạn chân chính và phục vụ cho những ý tưởng cao đẹp nhằm làm cho trẻ em và thanh thiếu niên các dân tộc xích lại gần nhau hơn.

Danh hiệu cao quý này do ủy ban quốc tế về sách thiếu nhi, hoạt động dưới sự bảo trợ của UNESCO, xét tặng.

“Cái cây có cánh buồm đỏ” đã được dịch và xuất bản ở nhiều nước như Anh, Pháp, Đức, Tây Ban Nha, Nga...

Bà Vanda Khôtômska là người rất có cảm tình với trẻ em và nhân dân Việt Nam. Năm 1990, trong thời gian làm nghiên cứu sinh tại Đại học Tổng hợp Warsaw, tôi đã có dịp gặp và trao đổi với tác giả về ý định dịch cuốn sách của bà ra tiếng Việt. Bà Vanda Khôtômska bày tỏ mong muốn kế hoạch đó sẽ trở thành hiện thực và cuốn sách nhỏ của bà sẽ mang đến cho bạn đọc nhỏ tuổi Việt Nam những giá trị đích thực về một tình bạn tốt đẹp và ý thức bảo vệ môi trường trong hoàn cảnh thiên nhiên đang bị hủy hoại tại nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam.

Hà Nội, tháng 4 năm 1999

NGUYỄN CHÍ THUẬT

Phó tiến sĩ Ngữ văn Ba Lan

Dịch giả văn học Ba Lan

CÁI CÂY CÓ CÁNH BUỒM ĐỎ

Cả xe của truyền hình cũng về. Người lớn bảo như thế là vinh dự đấy. Truyền hình bây giờ quan trọng ghê lắm. Chiếc xe to đùng, sơn màu xanh da trời, đứng sừng sững trước cửa rạp. Bao nhiêu người vây quanh nó. Ai cũng muốn ngó vào xem bên trong xe có những thứ gì. Nhưng các chú ở truyền hình không cho. Các chú kéo từ trong xe ra cơ man nào là dây điện. To có, nhỏ có. Sao mà nhiều dây điện thế. Không cẩn thận, vấp phải là ngã như chơi. Bọn trẻ con chúng tôi bị các chú đuổi ra xa. Có hai camera. Một cái đặt ngay trước rạp, còn cái kia mọi người khiêng vào trong. Đèn pha cũng được phân đều cho các nơi.

Phía trên rạp, một hàng đèn nê-ông bật sáng trưng. Giữa ban ngày vẫn phải bật đèn. Vì có truyền hình về mà. Hàng chữ to đùng “Rạp chiếu bóng ƯỚC MƠ” cũng được dùng đèn nê-ông chiếu sáng. Phía trên cửa ra vào rạp có treo tấm băng đỏ với hàng chữ to màu trắng “Nhiệt liệt chào mừng”. Tấm băng này chắc cũng làm ra để đón truyền hình đây.

Rất đông người đến để tham dự lễ khánh thành. Trong chương trình có cả tiết mục biểu diễn của các nghệ sĩ nữa. Nhưng chưa thấy họ đến. Mới chỉ có các chú phụ trách dây điện, đèn pha và máy quay phim. Đặc biệt có một cô mặc áo khoác đỏ, tay cầm micrô. Cô này là phóng viên thì phải.

Chắc hẳn vô tuyến sẽ phát màu. Vitkôvski bảo nếu phát màu thì ai mặc áo đỏ sẽ nổi bật nhất. Chả thế mà băng biểu ngữ màu đỏ, chủ nhiệm rạp phim ôm một bó hoa đỏ hớn hờ đi ra đi vô. Rồi cô phóng viên cũng mặc một chiếc áo đỏ chói.

Cô phóng viên là nhân vật quan trọng nhất buổi lễ hôm nay. Cô chỉ huy tất cả mọi người. Cô sắp xếp người lớn ngồi vào một bên, còn bọn trẻ con chúng tôi ngồi một bên. Cô bảo cả Ba Lan sẽ nhìn thấy chúng tôi trên màn ảnh nhỏ.

- Cười tươi nào! Cười tươi nữa lên nào! Cứ thế, cứ như thế nhé! Mọi cái đều tốt cả rồi, chỉ còn thiếu mỗi nụ cười thật tươi thôi. - Cô vừa đi lại phía máy quay vừa nói - Nào các bạn trẻ, các bạn hãy chứng minh cho cả Ba Lan biết rằng các bạn thật sự vui mừng trước sự kiện lớn lao này!

Cô nói và tự mình cười làm mẫu. Nhưng lúc này cô không quay về phía chúng tôi nữa. Cô cười chỉ để quay phim thôi. Buổi lễ đã bắt đầu. Hai máy quay hối hả làm việc. Cô phóng viên nói rõ to vào micrô:

- Kính thưa các quý vị! Hôm nay nhân dân khu tập thể Dadevie mời truyền hình về tham dự một buổi lễ đặc biệt: lễ khánh thành rạp phim mới xây dựng. Công trình tuyệt vời này được hoàn thành với một thời gian kỷ lục. Nó được xây dựng trên mảnh đất mà cách đây không lâu còn là một bãi trống.

- Bãi trống là thế nào? Thế còn cái cây thì sao? Rõ ràng ở chỗ đó có một cái cây to!

Tôi quên bég mất là mình có nhiệm vụ phải im lặng. Cô phóng viên dặn chúng tôi chỉ được nói khi cô hỏi đến. Thế cũng được. Nhưng nếu bảo ở đây trước kia không có gì cả thì tôi nhất định không chịu.

- Xi... - Thành Vitkôvski kéo tay áo tôi.

Mirek cũng đá đá vào mắt cá chân tôi. Các chú ở truyền hình ra hiệu bảo tôi không được nói chen vào như thế. Tôi im ngay, nhưng trong bụng thấy ấm ức quá chừng. Các chú làm sao biết được lúc trước ở chỗ này có cái gì. Khi cái cây ấy mọc lên tươi tốt ở đây, có ai từ đài truyền hình về đâu mà biết.

- Cả một khu đất rộng mênh mông toàn là bãi rác.- Cô phóng viên vẫn ghé sát miệng vào micrô để tiếp tục những lời giới thiệu của mình. Đôi mắt cô nhìn xa xăm, lướt trên đầu chúng tôi. Giọng cô buồn buồn, cứ như cô đang nhìn thấy những đống rác to lù lù trước mặt.

Nhưng rồi giọng cô chỉ gọn buồn một chút thôi. Cô không nhìn ra xa nữa, mà ánh mắt dừng lại ở tấm biểu ngữ đỏ có dòng chữ trắng. Cô quay về phía rạp phim. Máy quay cũng chĩa về phía rạp. Người ta quay toàn cảnh, rồi quay từ dưới lên trên, quay cả những bậc cầu thang, nơi ông chủ nhiệm rạp phim đang ôm hoa đứng đó. Cuối cùng là cảnh những ngọn đèn nê- ông phía trên rạp. Cô phóng viên vui mừng đến nỗi cái micrô cứ nhảy nhót trên tay cô.

- Trên mảnh đất trước đây là một bãi rác, nay đã mọc lên một công trình văn hóa lớn. Đó là rạp chiếu phim "Ước mơ". Ước mơ của người lớn và ước mơ của các em nhỏ. Toàn thể nhân dân khu tập thể lấy làm vui sướng trước sự kiện này. Nhưng vui sướng, hạnh phúc hơn cả có lẽ là con em của chúng ta.

Khi cô phóng viên nói đến câu này, máy quay phim hướng về phía chúng tôi đang ngồi. Mirek huých khuỷu tay vào cạnh sườn tôi. Vitkôvski tranh thủ xấp nước bọt vào các ngón tay để xoa lên tóc. "Thuyền trưởng" lợi dụng cơ hội chen lên trước. Bao giờ hấn chẳng muốn đứng đầu, muốn trở thành nhân vật quan trọng nhất. Cô phóng viên đi lại gần phía chúng tôi.

- Nào các bạn trẻ, các bạn có thích rạp phim này không? Ước mơ của các bạn đã thành hiện thực, đúng thế không nào?

- Đúng ạ! - "Thuyền trưởng" vui vẻ và hào hứng trả lời.

- Có điều là phải chiếu thật nhiều phim trẻ em chứ cứ chiếu phim người lớn thì đằng nào chúng cháu cũng không được vào.- Vitkôvski nói như mặc cả trước.

- Tốt nhất là chiếu phim cao bồi bắn súng!

- Phim về những người da đỏ nữa!

- Phim hoạt hình Bôlek và Lôlek!

- Chiếu thật nhiều phim phiêu lưu mạo hiểm!

Bọn trẻ tranh nhau nói. Buổi lễ đang trang nghiêm là thế bỗng trở nên ầm ĩ. Thêm vào đó là những chuỗi cười. Cô phóng viên cũng cười theo bọn trẻ.

Cô không biết nên ghé sát micrô vào miệng cậu nào.

- Khoan, khoan! Từng người một nói nào. Tất cả cùng nói một lúc thì ai nghe được!

Cô nhìn tôi.

- Cháu hãy tự giới thiệu cho mọi người biết cháu tên gì nào...

- Thưa cô, nó tên là Benek, nhưng chúng cháu gọi nó là thủy thủ đấy ạ. Thủy thủ là biệt danh của nó.

Tôi chưa kịp nói gì thì Mirek đã nhanh nhẩu nói thay tôi. Nó lại còn giải thích tỉ mỉ nữa chứ.

- Một khi các bạn gọi cháu là thủy thủ, chắc hẳn cháu thích biển, thích các con tàu. - Cô phóng viên nói - Cháu sẽ thấy rằng nhờ có cái rạp chiếu phim này trong khu tập thể, cháu sẽ được xem phim về biển cả, phim về những con tàu. Cháu đã nhìn thấy biển bao giờ chưa? Cháu đã nhìn thấy những con tàu thật bao giờ chưa?

Cô cúi xuống, đặt tay lên vai tôi. Bây giờ là lúc tôi có thể nói ra những điều tôi nghĩ. Chính cô phóng viên muốn tôi nói mà. Thế là tôi nuốt nước miếng và ghé sát miệng vào micrô:

- Thưa cô, lẽ ra chúng cháu vẫn còn con tàu ấy...

- Thôi đi cậu, nhắc lại chuyện cũ làm gì! - “Thuyền trưởng” bĩu môi - Cái gì đã qua rồi, coi như không còn giá trị nữa. Cứ coi như không có nó.

Mirek lại đá nhẹ vào mắt cá chân tôi. Vitkôvski thì đứng sau cô phóng viên, lấy ngón tay gõ nhẹ vào trán mình, ý muốn nói tôi là thằng ngốc. Bọn nó không muốn tôi nói ra, không muốn tôi nhắc lại chuyện cũ. Nhưng nhất định phải có người nói ra sự thật này.

- Thưa cô, ở đây trước kia có một cái cây to. Ngay chỗ bây giờ là rạp chiếu phim. Khi chúng cháu dọn đến ở khu tập thể này...

- Cô ấy chỉ quan tâm đến cái rạp chiếu phim thôi chứ không phải cái cây đâu cậu ạ! - “Thuyền trưởng” một lần nữa muốn ngắt lời tôi.

- Trên màn ảnh thiếu gì cây cối. Phim “Trong rừng rậm và trên sa mạc” chẳng hạn, bao nhiêu loại cây được lên phim. - Vitkôvski nói.

Sau một hồi đôi co, bây giờ không ai ngắt lời tôi nữa. Tôi đã có thể hoàn toàn tự do suy nghĩ. Máy thẳng bạn tôi cũng đã để tôi yên. Các chú ở truyền hình cũng thôi không ra hiệu bảo tôi đừng nói. Cô phóng viên cũng thế. Tôi như nhìn rõ hơn cái cây ở trước mắt mình...

Cái cây ấy của chúng tôi không phải là cây bao báp. Mới đầu chúng tôi chẳng biết nó là loại cây gì. Sau có người bảo nó thuộc loại bạch mộc, tức là gỗ trắng. Nhưng nghe có vẻ rắc rối nên chúng tôi chẳng bao giờ gọi tên nó nữa. Chúng tôi thích gọi nó là con tàu.

Tàu ta giương cánh buồm hồng

Cánh buồm mận muối mênh mông sóng trào

Bao vùng đất mới xôn xao

Chân trời dang cánh tay chào đón ta...

Khi chúng tôi dọn đến ở khu tập thể này thì xung quanh nhiều ngôi nhà, các giàn giáo vẫn chưa được dỡ đi. Mọi chuyện bắt đầu từ những giàn giáo đó. Bởi vì chúng tôi có còn chỗ nào để chơi đâu. Cả khu tập thể lầy lội, lép nhép toàn đất sét. Đi một bước là đất bám đầy giày. Trên nhiều đoạn đường phải dùng ván lát tạm. Các chú công nhân xây dựng chưa kịp làm đường nhựa. Cả

người lớn lẫn trẻ con phải đi trên những tấm ván lát tạm. Bọn trẻ chúng tôi thích tằm cao nên chúng tôi đi trên ván của các giàn giáo xung quanh những ngôi nhà tầng.

Quả thật chúng tôi không biết đi đâu chơi nữa. Khi nhận nhà mới, người lớn có biết bao việc phải làm. Nào là lau rửa sau khi các chú thợ sơn hoàn thành phần việc của mình. Nào là sắp xếp giường tủ, đồ đạc trong nhà, đánh bóng lại sàn gỗ. Để khỏi vướng víu chân tay trong lúc bận bề công việc, người lớn liền đuổi hết chúng tôi ra khỏi nhà. Giữa các ngôi nhà kể ra cũng vẫn còn những khoảng đất rộng. Nhưng rồi một phần vì đất sét lép nhép, phần vì xe tải chở đồ đạc của các gia đình dọn đến nhà mới đi lại nhộn nhịp, chỗ duy nhất còn lại cho chúng tôi nô đùa là các giàn giáo.

Nhưng chúng tôi chơi như vậy cũng chẳng được lâu. Một nhóm các chú thợ đã được cử đến để dỡ bỏ giàn giáo đi. Không ai đoán được nỗi buồn của chúng tôi. Vừa đến một cái là các chú đã hét toáng lên. Lại còn dọa là sẽ vạ cổ chúng tôi nữa chứ.

- Thôi, biến ngay cho khuất mắt chúng tao!

Không đứa nào được lảng vảng ở đây thêm một phút nào nữa! Đúng là một lũ ranh con, không còn chỗ nào chơi nữa hay sao mà rủ nhau nhảy cả lên giàn giáo?

Có lẽ chính trong tình cảnh ấy, vì không còn cách nào khác, chúng tôi đã phát hiện ra một cái cây cao. Đứng trên giàn giáo có thể nhìn thấy rõ. Nó mọc trên một gò đất, đằng sau mấy ngôi nhà tầng. Lá xanh, tán rộng, trông rất đẹp mắt. Đứng trên vùng đất rộng xung quanh cây, chúng tôi như được sống trong một thế giới khác. Đằng kia lép nhép đất sét, những tấm gỗ lát tạm bợ, bẩn, nhầy nhụa. Còn ở đây, bầu trời rộng mênh mông, không có những giàn giáo nhằng nhịt. Gần đó là cánh đồng cỏ xanh rờn, gió đến làm ngàn vạn ngọn cỏ đung đưa, tạo nên những làn sóng nhỏ.

Vậy là chúng tôi từ các giàn giáo kéo nhau ra chỗ có cái cây này. Đúng hơn là chúng tôi chạy ủa lại với nó. Tôi không nhớ rõ có bao nhiêu đứa khi ấy. Chỉ biết là rất đông. Ôi, cái cây! Đến gần mới thấy nó rõ là cao. Cao hơn chúng tôi tưởng nhiều, so với khi chúng tôi còn đứng trên giàn giáo. Mà nó cũng không xanh đâu nhé. Nó hơi trắng trắng. Đúng hơn là nó bồng bạc. Vỏ cây và mặt dưới của lá màu bạc, giống như ai đó lấy sáp hoặc muối phết lên một lớp mỏng. Thân cây to, cành xòe rộng ra xung quanh.

- Các cậu ơi, hay là chúng mình trèo lên đi!

Tôi không nhớ cậu nào nói câu ấy trước tiên. Bọn tôi khi đó chưa biết hết mặt nhau. Càng không biết đứa nào tên họ gì, học lớp mấy. Tôi chỉ nhớ khi đó là vào tháng Tám. Năm học mới chưa bắt đầu. Chúng tôi ở cùng khu tập thể với nhau mới được mấy ngày.

Nhưng tôi lại nhớ rất rõ: người giúp tôi trèo lên cây là cậu Mirek. Cả bọn khi ấy đã trèo cả lên cây. Đôi giày của tôi dính đầy bùn nên cứ trượt tuồn tuột trên thân cây. Mirek đưa tay cho tôi nắm. Tôi bảo tôi tên là Benek, còn cậu ấy nói bạn bè gọi cậu là Mirek.

Tôi trèo lên và hai đứa cùng ngồi trên một cành cây, thấp hơn hẳn những đứa khác. Những đứa lớn leo cao hơn. Nhìn lên có thể thấy mây trôi. Cái cây chúng tôi ngồi như bơi trong biển mây.

- Ở đây thích nhỉ. - Tôi nói với Mirek - Nhà mình ở ngày xưa, trước sân chỉ có mỗi một chỗ để rũ bụi.

- Này Rũ Bụi ơi, cậu nhìn thấy tổ cò bao giờ chưa?

Một cậu ngồi chót vót trên cao hỏi vọng xuống.

- Cậu ấy không phải tên là Rũ Bụi đâu, tên là Benek đấy! - Mirek hét rõ to.

- Tớ không hỏi nó tên là gì mà chỉ hỏi đã nhìn thấy tổ cò bao giờ chưa. - vẫn tiếng cái cậu trên ngọn cây.

Tôi và Mirek cùng ngược nhìn lên.

- Thế tổ cò ở đâu hả cậu? - Mirek ngơ ngác nhìn quanh. Trên cây chẳng thấy có cái tổ cò nào.

- Ê, bọn mày ngốc nghếch như lũ chuột đồng ấy. - Hấn cười rung cả ngọn cây cao - Trên bất cứ con tàu thủy nào cũng có một cái tổ cò. Người ta dùng nó làm mục tiêu để tập leo cây. Nếu bọn mày muốn, chúng mình cũng có thể luyện tập. Ông chú tớ ngày xưa tập leo cây, có lần bị ngã, gãy hai răng cửa.

- Thế rồi sao? - Cả bọn tò mò hỏi.

- Chẳng sao cả. Răng sữa ấy mà. Sau mọc lại ngay. Còn bây giờ chú tớ là nhân vật thứ hai. Chỉ sau ông Trời thôi.

- Sao, chú đảng ấy bây giờ là Giáo hoàng à? - Tôi không giấu nổi ngạc nhiên, buột miệng hỏi rõ to.

- Cậu ngốc đến thế là cùng. Thuyền trưởng chứ Giáo hoàng nào. Cậu chưa bao giờ nghe nói là trên tàu thủy thuyền trưởng chỉ thua có ông Trời thôi à? Tớ cũng sẽ thành thuyền trưởng cho các cậu xem!

- Thế ông ta, nghĩa là ông chú của đảng ấy, có hay gửi tem thư nước ngoài về cho đảng ấy chơi không? - Mirek tò mò hỏi.

- Xì... Tem thư! Tem thư làm quái gì? Tem thư tớ dán kín cả phòng ở của tớ rồi. Tớ còn xuống hẳn dưới tàu của chú tớ nữa, được cầm cái ống nhòm thật. Thuyền trưởng mà không có ống nhòm thì không phải là thuyền trưởng đâu nhé. Thuyền trưởng trông oai vệ lắm cơ. Đúng như thế này này, các cậu hiểu không, đứng trên bục thuyền trưởng, tay cầm ống nhòm và luôn miệng ra lệnh cho những người khác thực hiện. Khi thì "bẻ lái sang trái", khi lại "bẻ lái sang phải".

- Bẻ lái sang trái! - Mirek nhắc lại và tôi cũng hòa theo hẳn - Bẻ lái sang trái!

Những cậu ngồi trên cao, chẳng đứa nào bảo đứa nào, đều nghiêng người làm động tác lái tàu sang trái.

- Cậu làm thuyền trưởng của bọn tớ được không?

- Nếu các cậu muốn thì tớ nhận.

- Thế ngoài thuyền trưởng ra, trên tàu còn có những ai?

- Tất nhiên còn những người khác, gọi chung là thủy thủ đoàn.

- Ai quan trọng sau thuyền trưởng?

- Sĩ quan I, sĩ quan II.
- Tớ là sĩ quan I!
- Tớ là sĩ quan II!
- Còn có đội trưởng đội thủy thủ, rồi nhân viên điện đài, mọi người gọi tắt là anh Radiô.
- Tớ có một cái đài bán dẫn. Quà sinh nhật mà. Tớ có thể mang nó ra đây.
- Mẹ tớ là thợ may. Tớ mang vải đến. Chúng mình làm thành cánh buồm nhé.

Mấy cậu nữa tranh nhau nêu sáng kiến.

- Mỏ neo cũng cần chứ nhỉ!
- Cả dây nữa!
- Hoan hô! Chúng mình sẽ buộc dây chằng chặt lên cây!
- À mà thưa thuyền trưởng, đội trưởng đội thủy thủ thì phải làm gì ạ?
- Khoan đã các cậu ơi, chúng mình chưa có đầu bấp đây này. Cậu nào béo thì phải làm đầu bấp.

Thế là các chức vụ cần thiết đã được sắp đặt xong. Tôi và Mirek là những thủy thủ bình thường, nhưng chúng tôi cũng vui mừng không kém gì

những cậu được phân công giữ chức vụ cao. Chúng tôi cùng thủy thủ đoàn hét toáng cả lên:

- Các cậu ơi, thế là chúng mình có con tàu rồi! Hoan hô! Hoan hô! Hoan hô!

Từ đó chẳng đũa nào trong lũ chúng tôi gọi cái cây ấy là cái cây nữa. Chúng tôi gọi nó là con tàu:

Vượt qua bao biển nông sâu

Tàu ta rẽ sóng bạc đầu tiến lên

Ra khơi, tạm biệt đất liền

Ngày đêm nước mặn vỗ bên mạn tàu

Trời xanh thăm thẳm trên đầu

Cột buồm cao vút, chạm bầu trời trong.

Tàu ta giương cánh buồm hồng

Cánh buồm mặn muối, mênh mông sóng trào

Bao vùng đất mới xôn xao

Chân trời dang cánh tay chào đón ta.

Mệnh lệnh thuyền trưởng phát ra

Chúng tôi nghe rõ: hai - ba lên đường

Xa dần đất mẹ yêu thương

Cánh buồm đỏ thắm gió sương đêm ngày.

Tôi không nhớ cậu nào đã đem bài hát này lên tàu. Có thể là cậu nhân viên điện đài mang nó đến cùng với chiếc đài bán dẫn - món quà sinh nhật của mình. Cũng có thể là đội trưởng đội thủy thủ Vitkôvski đã nghĩ ra và hát trong khi mang đến miếng vải to dùng để làm buồm. Hay là thuyền trưởng, nhân vật quan trọng chỉ thua mỗi ông Trời, đã đọc cho chúng tôi nghe những câu hát ấy. Nhưng sau đó ai cũng nhận là của mình.

Lời bài hát, vừa nghe chúng tôi đã thấy thích ngay. Có lẽ chúng tôi thấy nó rất hợp với những điều mình nghĩ. Chúng tôi muốn cả bọn lúc nào cũng ở cạnh nhau. Điều này quan trọng lắm. Người ta không thể sống một mình. Chúng tôi còn muốn mình phải dũng cảm như những người anh hùng thật sự. Chúng tôi phải làm được những việc mà trước chúng tôi không ai làm được. Và tìm ra một thế giới chưa ai biết đến.

Mong sao cho mọi người không ai phải chết. Bố tôi đã chết rồi. Bố đi làm ở nhà máy về, bỗng nhiên ngã gục trên đường phố. Mọi người thản nhiên đi qua, chẳng ai chú ý đến. Chẳng ai gọi xe cấp cứu. Nếu có ai đó gọi xe ngay thì bố tôi đã không phải chết. Bác sĩ bảo thế mà. Trường hợp như thế hoàn toàn có thể cứu được. Chỉ tại xe cấp cứu đến quá muộn.

Bố tôi yêu chúng tôi lắm. Chủ nhật nào bố cũng cho tôi cùng đi câu cá. Bố còn mua cho chị tôi chiếc đàn violông, vì chị học ở trường nhạc. Bố chẳng bao giờ uống rượu. Không bao giờ bố gây sự với ai. Cũng chưa bao giờ xúc phạm ai. Không như bố bạn Mirek, cứ rượu vào là đập phá lung tung. Đập hết cửa kính nhà mình chưa đủ, còn đập hết cửa kính dọc cầu thang trong nhà tập thể. Khi công an đến, ông ấy lao vào một chú, định đánh nhau. Ở khu tập thể ai cũng biết. Cả nhà được một bữa xấu hổ vì ông. Sau vụ tai tiếng đó, suốt mấy ngày Mirek không dám lộ mặt trên tàu.

Vậy điều quan trọng nữa là làm sao để người lớn đừng bao giờ uống rượu. Mà bọn trẻ thì phải biết giúp đỡ bố mẹ, chứ đừng lêu lổng rồi sau trở thành những kẻ vô tích sự. Như cậu điện đài trên tàu ấy. Cậu ta có đủ mọi thứ: đài bán dẫn, xe đạp, toàn loại đắt tiền. Cậu ta còn có cả quần áo bò và bao nhiêu là đồ chơi. Toàn của nước ngoài. Nhưng cậu ta vô tích sự lắm. Bố mẹ cậu ấy bỏ nhau và phó mặc cậu cho một bà già chẳng thân thích gì trông nom hộ. Bố mẹ cậu trả công nên bà già nhận nuôi liền.

Bọn chúng tôi hầu như mỗi đứa đều có một nỗi buồn riêng. Ai cũng mong cho những nỗi buồn kia đừng có. Ước gì trên đời này đừng có nỗi buồn nào, mà chỉ toàn niềm vui thôi. Cũng không có cái xấu, chỉ toàn cái đẹp.

Thế giới mà con tàu của chúng tôi sẽ cập bến là một thế giới như vậy.

Nhưng chúng tôi chỉ nghĩ thầm thôi, không nói hẳn ra với nhau, cũng không nói với bất cứ ai. Chẳng cần phải nói làm gì. Mọi cái đều đã có hết trong bài hát của chúng tôi. Có đủ trong lời và hình như có cả trong nhạc nữa. Và trong khoảng trống giữa các từ.

Trong mỗi bài hát đều có phần nhạc và phần lời. Chị tôi bảo thế. Chị còn nói cái gì không chứa hết trong lời thì chứa trong nhạc.

- Tàu ta giương cánh buồm hồng

Cánh buồm muối mặn, mệnh mông sóng trào.

Bài hát ấy luôn theo cùng chúng tôi trong mỗi chuyến ra khơi. Mỗi chuyến đi của chúng tôi đều bắt đầu bằng mệnh lệnh của thuyền trưởng: “Thủy thủ đoàn, lên tàu!”. Thuyền trưởng hét qua chiếc loa cầm tay. Mọi mệnh lệnh thuyền trưởng đều hét qua chiếc loa tay như thế. Chiếc loa này cậu ta được ông chú cho cách đây mấy tháng. Kính viễn vọng cũng được cậu ta đem đến đặt trên bục thuyền trưởng. Kính viễn vọng trông na ná như ống nhòm. Mirek bảo ở bãi biển Sôpốt đội cứu nạn cũng có những chiếc ống nhòm như thế. Chính mắt cậu ta nhìn thấy hời đi nghi hời. Có điều là kính của thuyền trưởng to hơn. Sĩ quan I giải thích hơi khác. Theo cậu ta, độ to nhỏ của kính phụ thuộc vào độ lớn của con tàu. Trên những con tàu khổng lồ, kính viễn vọng bao giờ cũng rất to. Còn trên tàu nhỏ, chỉ cần ống nhòm là đủ.

- Tất cả thủy thủ đoàn, lên tàu! - Thuyền trưởng ra lệnh.

Chúng tôi hô “một - hai” và nhanh nhẹn lên boong. Theo thứ tự: sĩ quan I, sĩ quan II, đội trưởng đội thủy thủ Vitkôvski, nhân viên điện đài, nhân viên nhà bếp, cuối cùng là tôi và Mirek. Chúng tôi lên tàu bằng thang dây. Bọn nó tót lên thật cao, chỉ có tôi và Mirek ngồi dưới thấp.

Boong tàu được ghép bằng những tấm ván gỗ. Giống như trên tàu thủy thật. Ván gỗ chúng tôi lấy từ một chỗ lầy lội trong khu tập thể. Chúng tôi cần hai tấm to, một làm boong trên và một tấm làm boong dưới. Hai đầu các tấm ván được gác trên hai cành cây to, cột chặt lại bằng dây thừng và dây thép. Mặt trên hai tấm ván chúng tôi dùng các thứ cọ cho nhẵn bóng. Thuyền trưởng lúc nào cũng nhắc nhở chúng tôi là trên toàn bộ con tàu, mọi cái đều phải bóng bẩy. Nhất thiết phải giữ vệ sinh, phải thật sạch sẽ...

- Đội Ba, vào vị trí! Nhổ neo! - Thuyền trưởng ra lệnh.

Đội Ba ở đây tức là đội tôi. Tôi và Mirek. Chúng tôi hò nhau nhổ neo. Thực ra là kéo neo lên. Cái neo này nặng ghê lắm. Nó là các thanh sắt buộc chéo nhau thả xuống đáy biển. Chúng tôi dùng dây xích kéo nó lên cao. Tay chúng tôi run rẩy. Còn bọn ngồi trên thì gào lên khuyến khích:

- Đô ta nào! Đô ta nào!

Lúc này thuyền trưởng mới ra lệnh cho bọn nó:

- Giương buồm!

Bọn nó hí hục kéo buồm ra. Tấm vải đỏ to ùng ùng được từ từ kéo lên cột chính, cao dần đến tận trời xanh.

- Báo cáo thuyền trưởng, gió mạnh cấp bốn. - Sĩ quan II nói.

Đúng ra thì chúng tôi không có thiết bị đo gió. Sĩ quan II bảo cái đó không quan trọng. Cứ nhìn cánh buồm hoặc lá cây khắc biết. Gió càng to buồm càng căng và lá cây càng rung mạnh.

- Đánh tay lái sang trái! - Thuyền trưởng truyền lệnh tiếp.

- Đánh tay lái sang trái! - Sĩ quan I đứng ngay trong buồng lái nhắc lại.

Tay lái thì trên tàu nào cũng phải có. Tay lái của tàu chúng tôi làm bằng bánh hồng của một chiếc xe nô. Trông cứ như tay lái thật.

- Sang bên phải hai độ rum-bơ. - Lại giọng thuyền trưởng.

- Sang bên phải hai độ rum-bơ. - Sĩ quan I nhắc lại.

Chúng tôi tiếp tục cuộc hành trình. Cánh buồm đung đưa trong không khí, phần phật trên đầu chúng tôi. Còn phía dưới chúng tôi là cả một đại dương mênh mông. Biển cả đang khá yên lặng. Gió chưa kịp làm nổi lên những đợt sóng xanh. Nhưng trên cái nền xanh thẫm ấy đã xuất hiện những đám bọt trắng. Mirek bảo đó là hơi thở của cỏ xanh. Cậu ta chưa hề nhìn thấy những vùng đá ngầm sang hô.

- Dưới đáy biển có những viên gạch. - Mirek nói.

Nhưng tôi thì tôi biết đó là đá ngầm. Từ trên khoang tàu tôi đã nhìn thấy rõ. Cả trên bản đồ cũng vậy. Rất nhiều con tàu đã bị va vào đá ngầm, vỡ tan do không có bản đồ chính xác. Bản đồ của chúng tôi chi tiết lắm. Sĩ quan I vẽ mà. Vẽ bằng bút dạ hắc hoi. Tất cả các hòn đảo đều được đánh dấu rõ ràng. Cả vịnh và các eo biển nhỏ giữa các đảo. Một số chưa có tên gọi. Nhưng phần lớn thì đã có tên. Thí dụ quần đảo Bốn chiến sĩ xe tăng, vịnh Rôbinson, bán đảo Côlông, eo biển Thủy thủ Sinh Bá. Có cả đảo Kho vàng, bán đảo Bọn cướp đường. Cách gọi tên như thế nghe có vẻ hơi kỳ. Từ con tàu của chúng tôi có thể nhìn thấy những chiếc ô tô đang chuyển động trên đường.

Trên bản đồ của chúng tôi có đánh dấu cả những ngọn đèn biển. Khi chiều xuống, đèn đường bật sáng, đó chính là những ngọn đèn biển của chúng tôi.

Nhưng bây giờ đang là ban ngày. Còn lâu trời mới tối. Nhân viên điện đài mở đài ra nghe. Có thể nghe rõ bản nhạc mười hai giờ trưa từ tháp nhà thờ Mariaxki. Đội trưởng đội thủy thủ Vitkôvski và chủ nhiệm nhà bếp từ khoang trên đi xuống. Vitkôvski kể chuyện bạch tuộc. Chị gái cậu ta vừa đi nghỉ hè ở Nam Tư về.

- Các cậu có thể hình dung được không, - Vitkôvski nói, - chị tớ đang bơi, bỗng nhiên cảm thấy có cái gì dính vào chân mình. Chị ấy nhìn xuống: một vật nhỏ trong suốt, chẳng khác gì một miếng nhựa trắng. Ở Nam Tư người ta không chịu giữ vệ sinh bãi tắm đâu. Chị tớ nghĩ bụng: chắc ai đó quăng chiếc hộp nhựa xuống nước. Mãi đến lúc cái vật kỳ quặc kia bám chặt thêm chút nữa, chị tớ mới vỡ lẽ ra, rằng đây hoàn toàn không phải là cái hộp nhựa mà là vòi một chú bạch tuộc. Nó tóm lấy chân chị tớ.

- Rồi sao? Rồi sao hả cậu? - Bọn tôi tranh nhau hỏi.

- Chị tớ kêu toáng lên và mọi người chạy đến tóm được chú bạch tuộc. Nó đuổi chị tớ đến tận bờ mà. Ngay cạnh bờ, mọi người không để cho nó thoát. Và hôm ấy được một bữa no nê. Bạch tuộc là loại động vật ăn thịt được, chẳng độc hại tí nào.

- Hoan hô! - Chủ nhiệm nhà bếp cầm một miếng nhựa hươ lên. Miếng nhựa ấy anh ta vẫn dùng khi làm bếp - Tớ sẽ nấu cho các cậu một bữa xúp bạch tuộc!

- Ê, thủy thủ đoàn, không nói chuyện riêng! Làm việc đi chứ!

- Thưa thuyền trưởng, - sĩ quan I nài nỉ, - ngài cho phép nhìn qua kính viễn vọng một chút xíu được không?

Chúng tôi ngẩng đầu lên.

- Thuyền trưởng cho cậu ta xem thật. - Mirek thăm thì đầy vẻ ghen tị - Người khác thì đứng hòng. Chỉ có sĩ quan I được quyền làm thế.

Trưởng ban cấp dưỡng ngó vào nhà bếp. Gọi là nhà bếp cho oai chứ thực ra đây là một lỗ hổng lớn trên thân cây. Bếp trưởng giấu các thứ ăn được vào đấy. Đội trưởng thủy thủ đoàn trở lại vị trí trên cao của mình, còn tôi và Mirek bắt tay vào việc gỡ các cuộn dây.

Trên boong tàu chúng tôi có rất nhiều dây. Hầu như đũa nào cũng mang từ nhà đến vài sợi. cần phải kiểm tra kỹ càng. Tháo ra rồi cuộn lại. Sợi này sắp đứt là phải vớt ngay, chẳng để làm gì. Khi nào cập cảng, chúng tôi phải buộc tàu vào cột. Nếu dây bị đứt thì thế nào thuyền trưởng cũng cho chúng tôi một trận. Mà không chỉ là chuyện thuyền trưởng trách mắng. Trên tàu mỗi người đều có nhiệm vụ riêng của mình. Mỗi người đều phải chịu trách nhiệm về một cái gì đó. Chính tôi và Mirek được phân công phụ trách các cuộn dây. Vì vậy chúng tôi tháo chúng ra một cách tỷ mỉ, thận trọng.

- Thôi chết rồi! - Từ trên cao vọng xuống tiếng kêu thất thanh của sĩ quan I - Có con bò cái mò vào đồng cỏ!

Sĩ quan I chộp lấy kính viễn vọng, ghé sát mắt vào nhìn.

- Trên biển chỉ có bò biển thôi. - Thuyền trưởng nhắc nhở sĩ quan I.

- Báo cáo thuyền trưởng, có một con bò biển xuất hiện phía chân trời. - Sĩ quan I vội vàng sửa lại.

- Và cả chó biển nữa. - Đội trưởng đội thủy thủ bổ sung thêm vì cạnh con bò cái còn có một chú chó đốm tai to.

Chúng đang đi về phía chúng tôi. Bây giờ đã có thể nhìn rõ, chẳng cần đến kính viễn vọng. Và còn nghe thấy cả tiếng chúng nữa. Cái chuông đeo ở cổ con bò cái kêu leng keng. Chú chó thì sủa vác lên. Đi sau con bò là một cậu bé. Cậu ta mang theo cái thùng nhỏ, loại thùng thường để đựng sữa. Cậu bé ngược lên nhìn chúng tôi, mắt mở to.

- Thủy thủ đoàn chú ý! Có người đang đến gần khu vực con tàu của chúng ta. - Thuyền trưởng hét qua cái loa tay.

- Tớ biết cậu bé này. - Mirek nói nhanh - Bà nó hay mang sữa đến khu tập thể bán. Hai bà cháu ở bên kia đường, trong một ngôi nhà cũ tồi tàn.

Cả boong tàu náo nhiệt hẳn lên:

- Có người bị nạn! Có người bị nạn gần tàu của chúng ta! Phải cứu người bị nạn!

- Quăng dây xuống mau! Thả xuống ra! - Thuyền trưởng ra lệnh.

Chúng tôi thả từ trên cao xuống một chiếc giỏ trước đây dùng đựng tã lót trẻ em. Chính tôi lôi nó từ kho nhà tôi ra. Mẹ tôi chưa biết chuyện này. Giờ nó thành cái xuống cứu nạn.

Thuyền trưởng nhìn tôi:

- Thủy thủ kia!

- Có tôi đây, thưa thuyền trưởng!

- Kéo người bị nạn lên boong tàu!

- Cần thận không có con bò cái nó cho một đá đấy. - Mirek nói thầm.

Tôi tụt xuống bằng xuống. Bọn ở trên dùng dây từ từ thả tôi xuống. Dây có vẻ bền chắc, không sợ đứt. Nhưng con bò cái và chú chó dữ tợn kia... Để cứu được người bị nạn, tôi phải nhảy ra khỏi xuống và đến gần con bò cái.

Vừa thấy tôi, chú chó đã sủa ầm lên. Con bò cái cũng bắt đầu rống.

Từ trên boong tàu, những tiếng kêu thất thanh:

- Cần thận không chó biển cắn đấy!

- Bò biển hung hăng lắm, coi chừng cặp sừng của nó!

Tôi sợ quá.

- Chiến sĩ hải quân phải dũng cảm. - Tiếng thuyền trưởng vang lên qua chiếc loa tay - Rời xuống ngay để cứu người bị nạn!

Cái giỏ chòng chành khi được thả xuống sát mặt đất. Đã thế nó còn kêu rảng rặc. Không, đây không phải là mặt đất. Đây là sóng nước dồn đến từ bốn phía. Sóng xô vào mạn xuống như muốn nhấn chìm nó, làm nó vỡ tan ra. Nước tràn vào mắt tôi, bắn tung toé qua đầu. Tim tôi đập điên loạn.

Không được nhụt chí! Không được đầu hàng! Tôi tự nhủ. Nước ập đến, vây quanh tôi. Tôi đã bơi trong nước và rơi vào khu vực nước xoáy. Tôi cắn răng, chân tay khua khoắng rối rít. Mạnh nữa lên! Cố nữa lên! Hết sức vào! cốt sao giữ cho mình không được chìm xuống. Làm sao mau chóng đến được với người bị nạn. Còn phải vượt qua một vùng nước đen, vượt qua những con sóng bạc đầu, qua cái đại dương đang muốn nuốt chửng tôi.

Tôi hét lên. Nhưng chính tôi cũng không nghe thấy tiếng mình. Sóng lồng lộn. Nước tràn vào họng tôi. Tôi vươn tay ra. Tay tôi chạm vào người nạn nhân. Cậu ta vội rút tay lại. Không, sóng đẩy cậu ta ra xa đấy. Tôi lặn xuống tránh sóng. Có cái gì đó níu giữ chân tôi. Tôi quay lại và ngay bên cạnh mình, tôi nhìn thấy hai hàm răng cá mập.

- Thủy thủ chú ý! Cậu bé nấp sau con bò biển đấy! - Tiếng Mirek làm tôi hồi tỉnh lại.

Tôi dụi mắt. Tôi rùng mình bò ra khỏi bụng con bò sữa. Con chó liềm nhe răng. Con bò quất đuôi rối rít vào mặt tôi. Cậu bé một tay nắm lấy đuôi bò, còn tay kia giữ chặt bình sữa. Cậu ta tròn mắt nhìn tôi.

- Lại đây. - Tôi gạ gẫm - Anh cho lên tàu thủy chơi.

- Ôi,đổ hết sữa bây giờ. - Cậu ta hét toáng lên.

- Hoan hô! - Toàn thủy thủ đoàn reo lên sung sướng - Bọn ta sắp có sữa bò uống rồi!

Có tiếng cậu nào đó nói oang oang rằng sữa bò biển chắc sẽ rất mặn. Cậu khác cãi lại là ở biển chỉ có muối là mặn thôi. Vừa lúc đó sữa trong bình trào ra một ít. Con chó xông lại định cắn vào ống quần tôi.

- Ối! Ối ! Thế là chảy mất bao nhiêu sữa rồi! Chảy ra cỏ đây này. - Cậu bé mà chúng tôi gọi là người bị nạn than thở .

Tôi kéo cậu ấy lên thuyền. Cậu ta chẳng hiểu gì cả.

- Bảo con chó im đi, còn cậu thì cũng đừng có mà khóc nữa, chết đuối bây giờ. Tớ sẽ giải thích cho cậu rõ mọi chuyện. Đây là biển cả mênh mông, còn cậu thì đang bị nạn. Thuyền trưởng ra lệnh cho tớ bơi ra cứu cậu. Trên tàu thuyền trưởng là người quan trọng nhất.

- Thế còn sữa thì sao? - Cậu bé vẫn giữ khư khư bình sữa, không cho tôi cầm.

- Sữa không quan trọng. Cậu hãy đặt bình sữa xuống và leo ngay lên thuyền đi!

- Nhưng bà em bảo em mang sữa đến khu tập thể...

- Tớ giúp cậu đem sữa đi. - Tôi nói nhanh vì cả thủy thủ đoàn trên tàu có vẻ sốt ruột lắm rồi - Tớ cũng ở trong khu tập thể này đấy. Chơi xong hai anh em mình cùng đi. Thề danh dự. Còn bây giờ đặt bình sữa xuống và bảo con chó đừng sủa nữa.

Tôi nói mãi cậu bé mới chịu nghe. Cậu ta đặt bình sữa xuống dưới gốc cây, quát con chó không được sủa rồi ngồi vào ghế. Một- hai- ba, bọn ngồi trên cây hò nhau kéo chúng tôi lên boong tàu.

- Báo cáo thuyền trưởng, tôi đã hoàn thành nhiệm vụ. Người bị nạn đã được cứu sống! - Tôi gào rõ to về phía bực thuyền trưởng.

Thuyền trưởng nói với tôi qua chiếc loa tay:

- Dẫn người bị nạn vào phòng ăn. Cấp dưỡng trưởng sẽ chăm sóc cậu ta.

- Cấp dưỡng trưởng tức là người nấu ăn đấy. - Tôi giải thích với cậu bé - Em có biết bóc hành không?

- Có chứ. - Cậu bé gật đầu.

- Thế thì cầm dao bóc hành đi. Thủy thủ cần ăn nhiều hành để khỏi bị cảm cúm. Mà này, con bò của em có cái chuông ở cổ. Em mang cái chuông ấy đến đây được không? Bọn anh ngày nào cũng chơi ở đây. Ngày mai em đến đi. Đừng dắt theo con bò sữa mà chỉ đem cái chuông đến thôi. Chắc thuyền trưởng sẽ đồng ý để em làm thủy thủ tí hon trên tàu. Cái chuông nhỏ của em sẽ thành cái chuông của con tàu. Thuyền trưởng bảo trên bất cứ con tàu nào cũng phải có chuông. Nhưng em nhớ là không được hở chuyện này ra với ai. Con tàu của bọn anh chỉ có bọn anh biết thôi.

Thế là đội thủy thủ của chúng tôi có thêm một người nữa, một thủy thủ tí hon. Trên tàu xuất hiện cái chuông nữa. Cậu bé mang đến thật. Cậu ta ngoan lắm. Hứa mang đến là hôm sau có ngay.

Ngày hôm sau lại chính là ngày đầu tiên của năm học mới. Ngôi trường được xây dựng trước cả khu tập thể. Nhưng đối với chúng tôi nó là ngôi trường mới. Vì chúng tôi mới chuyển đến cách đây không lâu. Lần đầu tiên bước chân vào trường, chúng tôi chẳng biết lớp mình ở đâu. Bọn tôi tất cả đều ghi tên vào lớp Bốn. Nhưng trường có hai lớp Bốn. Thế là thuyền trưởng và đội trưởng đội thủy thủ Vitkôvski được phân vào lớp Bốn A, số thủy thủ còn lại học lớp Bốn B. Chúng tôi chạy lăng xăng khắp các hành lang để tìm lớp mình. Mãi đến lúc các thầy cô dẫn

chúng tôi đến phòng tập thể thao, cả bọn mới gặp được nhau. Phòng này hôm nay được dùng làm nơi tổ chức khai giảng. Chúng tôi vui vẻ đón chào năm học mới. Thầy Hiệu trưởng phát biểu ý kiến. Đội văn nghệ hát và đọc thơ.

Chúng tôi, học sinh năm trên

Chào các bạn lần đầu tiên đến trường!

Một nhóm đội viên đồng thanh hét to một câu chào có vần như vậy. Mới đầu tôi tưởng họ nói thế để chào đón chúng tôi. Nhưng không phải. Lời chào đó dành cho bọn lớp Một. Các đội viên thiếu niên lại còn chuẩn bị cả quà cho chúng nữa. Có tranh ảnh và kẹo, phần nhiều là kẹo que mút. Đang lúc nhận quà, một cậu lúng túng thế nào làm rơi chiếc chuông nhỏ.

- Cậu nhìn kia, - Mirek vỗ vào vai tôi, cười khúc khích, - thằng nhỏ mang chuông của con bò cái đến trường.

Cậu học sinh lớp Một ấy chính là thủy thủ tí hon trên con tàu của chúng tôi. Cậu ta mặc áo trắng, trông ra dáng lễ hội, ngực ưỡn về phía trước, lạ đến mức tôi không thể nhận ra. Mặt cậu ta đỏ tía, giống như từ năm giờ sáng, trước khi đi khai giảng, nó bị bà lấy bàn chải quét lên mặt một lớp sơn hồng.

Cả hội trường vang lên những tiếng cười, tiếng nói. Bọn nó cười cái chuông và cười cậu bé.

- Sắp tới có khi bọn lớp Một còn dắt cả bò sữa đi học cũng nên!

- Mang chuông của bò đến trường!Ha!Ha!Ha!

- Sao cậu ta ngốc thế nhỉ? Chẳng lẽ lại không biết ở trường đã có chuông điện to đùng!

- Này nhỏ ơi, cho anh rung thử một cái xem nào!

Đám trẻ làm náo động cả lên. Nhiều đứa vây quanh cậu bé đòi xem cái chuông lạ. Chắc có cậu muốn giật lấy hay sao mà cậu nhỏ hét tướng lên “không cho đâu, không cho đâu”.

Cô giáo phải lên tiếng ổn định trật tự:

- Các em im lặng đi nào! Tất cả trở về vị trí!

Ầm ỉ một lúc lâu mới thôi. Khi yên lặng trở lại, tôi nhìn quanh mãi vẫn không thấy cậu bé trong phòng tập thể thao. Có lẽ chỉ một mình tôi chú ý điều này. Cô giáo chủ nhiệm chưa nhớ hết mặt học trò của mình. Chắc cô cũng không đếm xem lớp có bao nhiêu em. Các cô giáo khác lo giữ trật tự chung. Còn thầy Hiệu trưởng thì muốn nhìn ra xa một tí cũng khó vì thỉnh thoảng lại có các bạn đem hoa đến tặng. Một lúc sau thầy đã bị cả một rừng hoa các loại bao quanh.

Vậy là chẳng ai chú ý đến cậu nhỏ. Cậu ta đã biến khỏi lễ khai giảng lúc nào không biết. Cũng không ai nghĩ đến chuyện đi tìm cậu. Cửa mở toang, thông ra hành lang dài để đội văn nghệ của các lớp lần lượt vào biểu diễn những tiết mục ca nhạc và múa đã được chuẩn bị kỹ từ trước. Có cả các bạn mặc quần áo dân tộc và quần áo thợ mỏ nữa. Khi lễ khai giảng kết thúc, tôi là người đầu tiên lao ra khỏi trường. Tôi đi tìm cậu bé. Tôi thấy giận mình quá. Chuyện cái chuông là lỗi tại tôi. Sao tôi lại ngu ngốc như thế. Chính tôi bảo nó mang chuông đến. Tại tôi mà có chuyện cái chuông ầm ỉ cả trường như vậy. Cậu nhỏ bị một bữa ngượng chín mặt. Thế nào bọn nó chẳng nhân chuyện này mà nghĩ ra cho cậu bé một biệt danh.

Khi cái chuông rơi xuống nền nhà, lẽ ra tôi phải chạy đến nhận là của mình. Như thế sẽ không ai cười thằng bé. Thế mà tôi đã lú lẫn đến mức không nghĩ ra. Mà tôi cũng sợ mọi người xúm lại hỏi “cái chuông ở đâu ra, để làm gì?”...

Cậu nhỏ chắc hoảng lắm. Nó lo mọi người vặn vẹo, rồi từ chuyện cái chuông lại ra chuyện khác. Mà tôi đã dặn nó là không được hé răng với bất cứ ai về chuyện con tàu. Phải tuyệt đối bí mật mà.

Cậu bé trốn khỏi lễ khai giảng chắc là để bọn năm trên khỏi quấy rầy. Hẳn cậu nhỏ giận tôi lắm đây. Thế nào bây giờ chẳng ngồi nhà khóc thút thít. Lo nhất là cậu bé cạch mặt chúng tôi, không bao giờ đến chỗ con tàu nữa.

Tôi biến đi rất nhanh, chỉ muốn tìm ngay được cậu bé, để nói cho nó rõ mọi chuyện. Tôi đã đến được chỗ cậu ta ở. Cái nhà nhỏ bên kia đường ấy. Nhưng cửa khóa, chẳng có một bóng người. Chỉ có mấy con gà và một chú chó bị xích. Chú ta lỏng lộn trong khoảng đất nhỏ hẹp dành riêng cho chú. Thấy tôi, con chó nhảy chồm chồm, sủa inh cả xóm.

Tôi lúi ra một đoạn và đứng từ xa quan sát ngôi nhà tranh nhỏ với mảnh vườn bé con con. Trông có vẻ nghèo nàn, tiều tụy quá. Hàng rào xung quanh đã xiêu vẹo hết. Giếng khơi có tay quay múc nước cũ kỹ ở ngay sân. Nhà gỗ lợp rạ, nhưng lâu rồi chắc không thay mái, nên mái nhà gần như thành màu đen. Nó trơ trọi một mình, xa hẳn các nhà khác. Ở một mình thế này chắc là buồn lắm.

Tôi quay ra đường nhựa. Biết đâu cậu bé lại chẳng đợi tôi dưới gốc cây.

Nhìn từ đường vào không thấy rõ lắm, nhưng hình như chẳng có ai. Tôi đi tắt qua đồng cỏ. Bỗng có tiếng “rắc” một cái dưới chân. Tôi cúi xuống - té ra là cái kẹo que mút. Đúng là cái kẹo que mút mà những học sinh lớp trên hôm nay đã chia cho các em lớp Một. Từ sau gốc cây cậu nhỏ lộ mặt ra. Đây rồi! Cậu bé đã đến và đang đợi tôi!

- Bé ơi! - Tôi gọi - Em đánh rơi cái kẹo mút này!

Cậu bé vẫy tay, giơ cho tôi xem cái chuông.

- Em mang đến đây. - Cậu khoe ngay.

Tôi sượng quá nên vỗ mấy cái liền vào vai cậu bé:

- Anh đến nhà tìm em. Em khá thật đấy.

Cậu bé cũng sung sướng ra mặt:

- Anh tìm em thật à?

- Thật chứ! Cả trường không ai biết em bỏ lễ khai giảng. Anh sợ em sẽ không bao giờ đến chỗ con tàu nữa. Còn chuyện bọn nó cười em, em cứ bảo liệu hồn không anh thủy thủ Benek sẽ cho một trận. Giờ thì em nghe anh nói đây. Trước khi thuyền trưởng và toàn đội thủy thủ đến, anh dạy em học thuộc tên gọi các thứ trên tàu. Nào, nhắc lại theo anh: cái buồm gọi là grốt.

- Grốt. - Cậu bé nhắc lại.

- Buồm nhỏ là phốc, khoang bếp là kambuz.

- Bambus hả anh?

- Kambuz chứ không phải là bambus. Những cái như thế thủy thủ nào cũng phải thuộc lòng nhucháo chảy. Em thích con tàu này không?

Cậu bé gật đầu thay cho câu trả lời.

- Thế em thích cái gì nhất nào?

Cậu bé chưa kịp trả lời thì toàn đội đã ào ra. Rõ ràng các cậu ấy đã kịp về nhà thay quần áo sau lễ khai giảng. Những bộ đồng phục được cất đi. Cậu nào cũng muốn chạy nhanh ra với con tàu để còn kịp chuyển đi khơi xa. Chẳng ai nói một câu nào về lễ khai giảng, về buổi học đầu tiên. Cũng chẳng ai để ý đến cậu bé. Mãi khi tôi đỡ cậu lên khoang tàu, Mirek mới phát hiện ra. Hấn nhìn tôi, bĩu môi, nói:

- Cậu định đóng vai cô bảo mẫu chắc? Trên tàu thủy không ai cần đến cô bảo mẫu đâu nhé.

Tôi nhún vai không nói gì. Thuyền trưởng đã bắt đầu hạ lệnh. Chuông trên tàu kêu leng keng và buồm được từ từ kéo lên ngọn cột.

- Grốt! - Cậu nhỏ cười rất tươi - Buồm lớn gọi là grốt, buồm nhỏ gọi là phốc, còn khoang bếp gọi là kambuz.

- Phía sau là đuôi tàu, phía trước là mũi tàu, phía phải là mạn phải tàu, phía trái là mạn trái tàu. - Tôi bổ sung thêm những kiến thức cơ bản cho thủy thủ tí hon.

Cậu bé có vẻ suy nghĩ.

- Anh thủy thủ ơi!

- Sao cơ?

- Bao giờ em học thuộc lòng mọi thứ trên tàu, thuyền trưởng có cho em nhìn qua kính viễn vọng không?

- Mà, thằng nhóc con trên tàu ấy à? - Mirek cười rõ to - Sao tham lam thế nhóc? Thuyền trưởng chỉ cho mỗi sĩ quan I được nhìn thôi. Chỉ duy nhất sĩ quan I được quyền như vậy.

- Chính thế đấy! - Sĩ quan I vừa nói vừa giậm gót giày theo tác phong quân sự và giơ tay đỡ lấy kính viễn vọng từ tay thuyền trưởng.

Mirek vẫn không buông tha thằng bé:

- Còn loại thủy thủ đang đi nhà trẻ như cậu thì thuyền trưởng sẽ tặng cho cái vú cao su chứ không phải kính viễn vọng đâu nhé. Thế bé nhìn thấy bão biển bao giờ chưa?

- Im đi, Mirek. - Tôi vừa nói vừa giơ nắm đấm lên dọa cậu ta. Sĩ quan II tranh thủ lúc Mirek im lặng:

- Thưa thuyền trưởng, tôi xin báo cáo về sức gió. Hiện nay đang có gió cấp 10.

- Phù, phù! - Mirek trợn mắt thổi vào tai cậu bé.

- Bão biển rồi! Bão biển rồi! - Toàn đội sung sướng reo to.

Chúng tôi lấy lại tư thế đứng cho vững vàng. Gót chân giậm thành thành trên các tấm gỗ. Rồi tất cả dồn thành một đám, người nọ ngã vào người kia.

- Con lốc đến! Con lốc đến rồi! Tàu ta sẽ nghiêng ngã trên biển.

- Anh thủy thủ ơi! Các anh ấy rung cây mạnh quá. Các anh ấy muốn em rơi xuống biển. - Cậu bé sợ hãi gọi tôi.

- Đừng sợ! - Tôi hét át cả tiếng gió. Cả bọn đang cố sức làm gió to mà. Chúng huyết sáo, hét inh ỏi, rung cột buồm và rung buồm. - Đừng sợ nhỏ ạ. Đây chỉ là bão giả vờ thôi mà.

- Giả vờ là thế nào! - Đội trưởng đội thủy thủ Vitkôvski tức giận phản đối - Tất cả điên đảo cả lên mà cậu ấy còn bảo là giả vờ.

- Toàn đội thủy thủ lên boong! Thay buồm! Chú ý điều khiển bánh lái! - Mệnh lệnh của thuyền trưởng cứ hết đợt này đến đợt khác, nối nhau vang lên.

- Cẩn thận, nếu không rơi xuống biển là toi mạng đấy nhóc ạ. - Mirek vẫn tiếp tục tìm mọi cách trêu chọc cậu bé - Rơi xuống là lập tức cá mập xông đến chén ngay.

Tôi ném cho cậu bé một cuộn dây:

- Quấn người vào cột buồm đi, nghe rõ không?

- Mặc cho bão nổi điên cuồng, chúng tôi chẳng chịu hạ buồm xuống đâu. Gió cứ gào thét trên đầu, ngược chiều, mặc, hỡi con tàu, tiến mau! - Sĩ quan I nghĩ ra câu hát ấy và hát rất to.

- Toàn đội hát theo! - Thuyền trưởng ra lệnh.

- Anh thủy thủ ơi, liệu chúng mình có bị chết đuối không anh? - Cậu bé rên rỉ.

- Đừng lo! Nhưng phải cố để nước không cuốn được mình ra khỏi boong tàu! - Tôi hét to và lấy dây quấn cậu bé vào cột buồm vì tự cậu ta không làm được việc ấy. Rồi chúng tôi hát cùng bọn nó:

Mặc cho bão nổi điên cuồng

Chúng tôi chẳng chịu hạ buồm xuống đâu

Gió cứ gào thét trên đầu

Ngược chiều, mặc, hỡi con tàu, tiến mau!

Biển tung sóng trắng bạc đầu

Ta đi chinh phục biển sâu ngại gì

Đường dài tất lắm gian nguy

Hãy cho biển biết diệu kỳ sức xuân.

Tàu ta giương cánh buồm hồng

Cánh buồm mặn muối mênh mông sóng trào

Bao vùng đất mới xôn xao

Chân trời dang cánh tay chào đón ta.

Mệnh lệnh thuyền trưởng phát ra

Chúng tôi nghe rõ: hai- ba lên đường!

Xa dần đất mẹ yêu thương

Cánh buồm đỏ thắm gió sương đêm ngày

Chuyến đi gặp bão cấp 10 ấy có lẽ là một trong những chuyến đi dài ngày cuối cùng của chúng tôi. Đã đến giờ ăn trưa. Từ khu tập thể vọng ra những tiếng gọi dồn dập. Để tránh những cơn bão khác nổi lên trong gia đình, chúng tôi chạy vội về nhà, sau đó mới trở lại với con tàu.

Trong chuyến đi ấy chúng tôi gặp rất nhiều chuyện bất ngờ. Chúng tôi đã chiến thắng trận bão lớn. Riêng tôi, tôi đã chống trả quyết liệt bọn cướp đường. Đúng ra là chỉ có một tên cướp thôi. Đó là Mirek. Hắn đối xử với cậu bé như vậy tôi cho là không được. Cho nên chẳng còn cách nào khác, tôi đã mấy lần cho nó biết tay. Mirek đánh lại tôi, thậm chí hắn định dùng bàn chân không giày đạp tôi. Nhưng bọn còn lại đã nhanh chóng tách chúng tôi ra. Đội trưởng đội thủy thủ còn dọa, nếu chúng tôi đánh nhau nữa thì thuyền trưởng sẽ loại chúng tôi khỏi thủy thủ đoàn. Nhờ thế mà Mirek không gây sự nữa. Để chứng tỏ là tôi đã hoàn toàn làm lành với nó, tôi về nhà lấy cho Mirek mấy cái tem thư nước ngoài. Nó chơi tem. Tôi cũng thế. Nhưng thôi, tôi đưa cho nó cái tem thư mà tôi thích. Chẳng tiếc làm gì. Sau đó chúng tôi hết giận nhau thật. Mirek không trêu chọc cậu bé thêm câu nào nữa.

Cũng còn vài chuyện nữa xảy ra trong chuyến đi ấy. Thí dụ như chúng tôi đã nhìn thấy cá mập và cá bay, loại cá giống như bươm bướm, nhưng đẹp hơn nhiều. Khi đến xích đạo, chúng tôi đã làm lễ tế thần Nép-tuyn. Chúng tôi cho tàu chạy đến tận chiều tối. Mỗi khi đằng sau bán đảo Bọn cướp đường, những ngọn đèn biển bật sáng báo để chúng tôi cập bến, chúng tôi mới cho tàu dừng lại. Nhưng đó là chuyến đi dài ngày cuối cùng.

Năm học mới đã bắt đầu. Lại những bài học trên lớp, những bài tập về nhà. Chúng tôi phải tập trung rất nhiều thời gian cho những công việc ấy. Ngoài ra còn biết bao công việc lật vật khác. Vitkôvski phải đi sinh hoạt Đội. Thuyền trưởng học thêm tiếng Anh. Chị tôi vận động tôi tham gia đội đồng ca.

Ngày mỗi lúc một thêm ngắn lại nên các chuyến đi của chúng tôi cũng phải ngắn lại theo. Chúng tôi không thể ra khơi lâu như trước, nghĩa là từ sáng đến trưa, nghỉ một lúc rồi lại từ trưa đến tối. Bây giờ chúng tôi chỉ kịp leo lên boong, cho buồm căng cao quá đầu một chút là ra khơi ngay. Tuy vậy chúng tôi cố gắng ngày nào cũng đi một chuyến. Có điều là không phải từ sáng sớm, vì sáng sớm còn phải đi học. Chúng tôi học từ tám giờ. Buổi sáng trên tàu chỉ có một mình cậu nhỏ. Bọn lớp Một học từ mười hai giờ trưa. Cậu bé có nhiều thời gian rỗi. Sáng cậu dậy rất sớm, đuổi bò ra đồng cho nó gặm cỏ, rồi cậu cùng chú chó ngồi cạnh con tàu và suy nghĩ xem hôm đó chúng tôi sẽ cho tàu chạy đi những đâu.

Cậu bé muốn con tàu chạy tới châu Phi. Không phải vì ở đó có nhiều voi và chuối. Thực ra cậu rất thích ăn chuối và con voi thật cậu cũng chưa nhìn thấy bao giờ. Nhưng những cái đó vẫn chưa phải là lý do chủ yếu. Điều thúc giục cậu mãnh liệt nhất là tình cảm đối với ông nội. Ông nội cậu bé mất tích ở châu Phi. Hồi chiến tranh, ông tham gia quân đội.

Mà quân đội Ba Lan thì có mặt khắp nơi trên thế giới. Chiến tranh kết thúc, những người khác thì trở về, chỉ có ông nội cậu bé là không.

Chẳng hiểu ông bây giờ ra sao. Biết đâu ông vẫn còn sống. Bà nội bảo chắc chắn ông còn sống. Chỉ sợ trí nhớ ông đã kém đi nhiều. Chiến tranh hay làm cho con người ta trở thành tàn tật. Nhiều người mất trí nhớ, quên cả họ tên mình, không biết mình trước kia ở đâu mà về nhà.

Thế là cậu bé cứ nghĩ, nếu con tàu chạy được đến châu Phi, cậu có thể sẽ tìm lại được ông nội. Châu Phi chắc cũng rộng. Nhưng ở đấy toàn người da đen. Ông nội cậu là người da trắng nên chắc dễ tìm thôi. Quan trọng là phải đến được châu Phi cái đã.

Nhưng hãy khoan nói đến chuyện châu Phi của cậu bé. Bây giờ tôi nói sang chuyện khác. Hôm ấy chúng tôi đi học về sớm hơn. Cô giáo bị ốm. Học xong hai tiết đầu là chúng tôi được về. Chúng tôi gặp cậu bé ngay trên đường nhựa. Vừa nhìn thấy tôi, cậu chạy ngay lại, túm lấy tay áo tôi:

- Anh thủy thủ ơi, em có chuyện này muốn nói với anh.

- Có chuyện gì hả? - Tôi sốt ruột hỏi rất nhanh vì nỗi lo lắng hiện rõ trên khuôn mặt cậu bé.

- Lúc các anh chưa đến, có mấy người cầm sổ sách cứ đi đi lại lại quanh con tàu của chúng mình...

- Cầm sổ sách à?

- Vâng. - Cậu bé gật đầu lia lịa - Hồi xưa cũng có những người cầm sổ sách đến xem xét mấy cái cây. Họ từ ủy ban mà. Sau đó mấy cái cây bị chặt hết.

- Cây nào cơ? - Vitkôvski tham gia vào câu chuyện.

- Ở chỗ kia kia. Hồi họ xây dựng khu tập thể mà. Trước kia ở đấy có nhiều cây lắm. Cả một khu rừng. Còn hôm nay em nghe họ nói là ở đây sẽ xây rạp chiếu phim.

- Họ định xây rạp chiếu phim à? - Mirek tỏ vẻ quan tâm.

- Bố tớ cũng nói là trong khu tập thể bọn mình ở nhất thiết phải có một rạp chiếu phim. - Sĩ quan I chột nhớ ra.

- Thế thì tuyệt rồi các cậu ơi! Bọn mình sẽ có rạp chiếu phim ở gần, tha hồ mà xem phim hoạt hình "Bôlek và Lôlek". - Cấp dưỡng trưởng sung sướng ra mặt.

- Và cả phim về người da đỏ nữa chứ! - Nhân viên điện đài vỗ vai cấp dưỡng trưởng - Giá cậu nhìn thấy cái mũ cấm lông công của tớ! Đội vào trông hệt như vị chí huy của người da đỏ.

- Còn tớ lại có mũ cao bồi và súng lục cơ. - Thuyền trưởng khoe - Chú tớ gửi cho tớ đấy.

- Ông chú làm thuyền trưởng ấy à? - Mirek hỏi.

- Không, ông chú này làm đạo diễn phim cơ.- Thuyền trưởng giải thích - Chú tớ chuyên làm phim cao bồi. Các cậu biết không, đạo diễn trong điện ảnh cũng oai như thuyền trưởng trên tàu ấy.

- Nếu họ xây rạp chiếu phim thì sẽ không còn con tàu của chúng mình nữa sao? - Cậu bé lo lắng hỏi.

- Vẫn còn chứ sao lại không. - Tôi an ủi cậu bé thế thôi chứ chính tôi cũng thấy rất lo.

- Thế nhờ họ chặt cây đi thì sao? Hồi trước ở nơi bây giờ là khu nhà tầng ấy, bao nhiêu là cây. Vậy mà sau họ chặt sạch.

- Ê, bây giờ không chặt cây nữa đâu nhé. - Sĩ quan I phẩy tay - Có quy định mới rồi.

- Nếu cần tớ sẽ mách với chú tớ. - Thuyền trưởng vén mặt kiêu hãnh - Chú tớ là công an đấy.

- Nay cậu, sao hẳn có nhiều chú thế? - Đội trưởng đội thủy thủ ghé sát vào tai Mirek thầm thì.

- Tớ biết rồi, có khi hẳn chẳng có ông chú nào cũng nên. - Mirek cười khúc khích.

May mà thuyền trưởng không nghe thấy. Cậu ta không nhìn Mirek mà chỉ nhìn sĩ quan I và giải thích:

- Nếu họ đến đây chặt cây, tớ sẽ lập tức gọi điện thoại cho chú tớ. Và vấn đề sẽ được làm sáng tỏ ngay. Chú tớ sẽ đi xe công an đến và bọn họ thế nào cũng được một mẻ toi bồi. Tớ chỉ cần bảo chú tớ một câu là những người kia phải ra tòa. Cũng cần phải nói với tòa để tòa xử thật nặng vì tội phá hoại cây xanh.

- Nhỏ thấy chưa em? Không việc gì phải lo lắng cả. - Tôi vừa cười vừa nói như thế với cậu bé.

- Nhưng nếu họ... - Cậu bé ngập ngừng - Anh thủy thủ ơi, nhưng nếu họ đến đây đúng lúc các anh đang đi học thì sao? Vào giờ như hôm nay ấy?

Tôi không nghĩ ra điều này. Tôi không biết phải nói thế nào với cậu bé. Định hỏi thuyền trưởng thì cậu ấy đã đi đâu rồi. Những cậu khác cũng đã đi về phía khu tập thể. Vậy là tôi phải tự mình quyết định lấy. Tôi chợt nhớ ra là trên tàu có cái chuông.

- Nếu họ đến đây... - Tôi nhìn cậu bé - Nếu họ đến vào lúc bọn anh đang ở trường thì em leo lên cây, vừa kêu vừa rung chuông thật to. Rung hết sức vào.

- Xin tuân lệnh anh thủy thủ! - Cậu bé nói và nắm chặt lấy tay tôi - Em sẽ trông con tàu. Ngày nào em cũng sẽ canh gác. Nếu họ đến, em trèo ngay lên cây, rung chuông...

Tôi không nghĩ là họ có thể đến nữa. Chuyện đó khó xảy ra lắm. Ai cũng nói đến quy định mới. Bây giờ không cho phép chặt cây bờ bãi nữa đâu. Cấm tuyệt đối mà. Trên báo đã viết thế. Trong giờ học các thầy cô giáo cũng nói nhiều đến trách nhiệm bảo vệ môi trường. Cây xanh trong thành phố quý như vàng, vì nó cho bóng mát, cung cấp oxy cho con người, cho không khí trong lành để thở.

Vì thế tôi cứ nghĩ là người ta sẽ xây rạp chiếu phim ở một nơi nào khác, còn cái cây sẽ vẫn được để lại đây. Đồng cỏ rộng thế này, thiếu gì đất xây dựng. Tại sao lại phải xây rạp chiếu phim ở chỗ cái cây đang xanh tốt? Cậu nhóc của chúng tôi lo xa quá. Mấy người lớn cầm sổ sách hôm nay đến chắc chẳng phải để chặt cây đâu. Họ chỉ xem chung chung mặt bằng xây dựng. Họ nghiên

cứu đồng cỏ. Việc gì mà phải sợ. Rạp chiếu phim thì nhất thiết phải xây dựng rồi, nhưng cái cây cũng vẫn sẽ còn ở đó. Nó cứ yên tâm mà lớn lên, mà sum suê cành lá. Không ai có thể cướp đi của chúng tôi con tàu thân yêu, cướp đi của chúng tôi những chuyến ra khơi dưới cánh buồm đỏ thắm. Cũng không ai có quyền cướp đi của chúng tôi những ước mơ tuổi trẻ.

Thế nhưng người ta vẫn đến. Họ mang theo rìu và cưa máy. Chẳng ai trong số chúng tôi có mặt cạnh gốc cây khi đó ngoài chàng thủy thủ tí hon. Lẽ ra chúng tôi chẳng biết gì vì chúng tôi khi đó đang học ở trường. Mãi sau chúng tôi mới đến. Còn cậu bé...

Chính tôi xui nó trèo lên cây, vừa kêu vừa rung chuông. Tôi ra lệnh cho nó làm việc ấy. Và cậu bé đã nghe lời tôi. Nó ngồi trên cây gào to:

- Không được chặt cây! Đây là con tàu của chúng cháu! Không ai được động vào nó!

Chuông báo động rung lên dồn dập. Mấy người lớn định tiến lại gần gốc cây. Họ đặt cưa và rìu xuống.

- Xuống ngay! - Họ quát thẳng bé.

- Không xuống! Không ai được chặt cây đâu!

- Cái cây này kể ra cũng đẹp đấy nhỉ. - Một người trong tốp thợ có vẻ nghĩ ngợi.

- Đẹp thật đấy. - Người thứ hai đồng tình.

Họ lùi ra xa một chút và nói với nhau câu gì đó, giống như hội ý, bàn bạc lại. Một người lấy bánh mì ra ăn. Người thứ hai lấy thuốc lá ra, định hút, nhưng gió to quá nên mấy lần bật diêm mà vẫn không châm được. Mới đầu chỉ có hai người, lát sau người thứ ba xuất hiện. Ông này đi từ khu nhà tập thể đến. Ông ta dáng người phức phịch, mặc áo khoác da, tay cầm cặp. Từ xa ông đã giơ cặp lên vẫy vẫy và hỏi:

- Có chuyện gì thế, các cậu?

- Chẳng có gì đâu, thưa kỹ sư. - Người cầm diêm nói - Có một thằng nhỏ leo lên cây, kêu toáng lên là không được chặt cây của nó.

- Kể thì cũng phí thật đấy. - Người công nhân đang ăn bánh mì nói - Cái cây đẹp quá, mà lại đang độ lớn. Giá có thể đánh đi trồng chỗ khác... Theo tôi, chuyển qua trồng chỗ khác được là tốt nhất. Vừa có lợi chung mà bọn trẻ cũng có chỗ để chơi.

Anh kỹ sư nói:

- Thôi đi các cậu, cái này đã thống nhất rồi mà.

Nghe thấy thế, cậu bé lại rung chuông. Rung mạnh hơn. Mạnh hơn lúc trước nhiều. Nhưng tiếng chuông nghe vẫn có cái gì tuyệt vọng.

Anh kỹ sư ngẩng lên nói với cậu bé:

- Này thằng nhóc, có thôi ngay không! Điếc tai lắm. Mà có định xuống không thì bảo? Xuống ngay đi! Đừng có mà quấy rầy nữa. Người ta đã làm việc vất vả lại còn gây rắc rối!

- Không xuống đâu! - Cậu bé gào lên.

Anh kỹ sư tức giận lao đến bên gốc cây, cố sức rung thật mạnh. Rồi anh ta bẻ một cành cây, quất vun vút vào không khí, làm cho những chiếc lá bay lá tả. Đúng lúc ấy cậu bé cất tiếng hát. Tự nhiên cậu nhớ đến bài hát quen thuộc của chúng tôi:

Mặc cho bão nổi điên cuồng

Chúng tôi chẳng chịu hạ buồm xuống đâu

Gió cứ gào thét trên đầu

Ngược chiều, mặc, hỡi con tàu, tiến mau!

- Nó không chịu xuống đâu. - Anh công nhân ăn bánh mì cười to và nói.

- Có khi kỹ sư phải leo lên mà kéo nó xuống cũng nên. - Anh thứ hai họa theo.

- Vanchác, cậu leo lên cây cho tôi! - Anh kỹ sư tỏ ra tức tối.

- Ồ, anh trẻ hơn tôi, kỹ sư ạ. Chưa kể là tôi còn bị bệnh đau đầu chóng mặt. Lên xuống cầu thang trong nhà tập thể còn khó khăn nữa là. Vả lại tôi có phải là khỉ đâu mà leo cây chuyền cành.

- Mang cái thang ra đây! - Anh kỹ sư gầm lên.

- Thang để trong kho, mà kho thì lại ở mãi bên kia sông.

Cả hai người công nhân đều lắc đầu.

- Mà trời lại sắp mưa rồi. - Anh công nhân cầm bao diêm nhìn trời. Rồi anh cất bao diêm vào túi và khệ nệ vác chiếc máy cưa lên vai. Anh thứ hai cầm rìu. Họ bước đi.

Những đám mây đen kéo trời thấp xuống. Mưa nặng hạt dần.

Tàu ta giương cánh buồm hồng

Cánh buồm mặn muối, mênh mông sóng trào

Cậu bé vẫn tiếp tục hát trên cây.

- Tao mà là bố mày thì... - Anh kỹ sư giơ cái cặp lên dọa - Nhưng đừng vội mừng đấy con ạ. Toa sẽ đến gặp bố mày. Cứ bướng bỉnh đi. Cứ hát nữa đi, chẳng mất dạy!

Trời tối dần. Những đám mây đen vẫn tiếp tục kéo đến. Rồi mưa như trút nước xuống lá cây, cành cây. Gió gào thét trong đám lá. Anh kỹ sư lấy cặp che đầu, đứng chết dí dưới gốc cây. Còn cậu bé thì ôm chặt lấy cột buồm, dưới bầu trời đen kịt, quần áo ướt sũng, hai mắt đầm đìa nước mưa và nước mắt. Thế nhưng cậu bé vẫn hát.

Đúng lúc ấy chúng tôi đến. Tôi và Mirek. Chúng tôi từ trường ra. Vừa đến đường nhựa thì gặp mưa. Đường ra gốc cây gần hơn đường về nhà. Vậy là chúng tôi đi tắt qua đồng cỏ, chạy nhanh đến cái cây. Chúng tôi đâm sầm vào người đàn ông đang che cặp đứng đây. Và chúng tôi nghe thấy tiếng hát.

- Trời, em nhỏ ở trên cây kia! - Mirek kêu thất thanh.

Lúc đó cậu bé nói với chúng tôi:

- Anh thủy thủ ơi, họ vừa đến đấy. Họ mang cả cưa máy đến. Ông này ra lệnh chặt cây.

- Không thể hiểu chuyện gì đang xảy ra ở đây! Thằng nhóc con kia định làm gì thế? - Anh kỹ sư nói với Mirek - Người ta xây dựng rạp chiếu phim là xây cho các cậu, thế mà nó lại...

Bỗng nhiên tôi hét lên rất to, có lẽ chưa bao giờ trong đời tôi lại hét to đến thế:

- Nhỏ ơi, chú ý nhé! Nhỏ ơi, vững vàng nhé! Để anh đi gọi thuyền trưởng ra.

Và có lẽ chưa bao giờ trong đời tôi lại chạy nhanh đến thế. Qua đồng cỏ, qua các vũng nước, vũng bùn. Đường vòng vèo qua các nhà tầng tập thể. Tôi theo cầu thang, leo lên tầng hai, tầng ba, tầng bốn. Vừa đến cửa tôi đã hét to:

- Thuyền trưởng ơi! Thuyền trưởng ơi!

- Cháy nhà ở đâu hay sao thế hả? - Thuyền trưởng vừa mở cửa cho tôi vừa hỏi.

Tôi nói luôn một mạch:

- Bọn họ đã đến. Đang ở đó. Phải gọi điện cho công an ngay thôi.

- Trước tiên phải chùi giầy cái đã.- Một cô đứng bên trong, đang cầm máy hút bụi nói với tôi.

- Phải đấy. Cậu định mang bùn vào nhà tớ chắc. - Thuyền trưởng nhìn xuống đôi giầy tôi đang đi. Cậu ta giữ tôi lại trước ngưỡng cửa - Đứng vào vội! Sàn nhà tớ vừa lau và đánh bóng đấy!

- Nhưng ở đằng ấy... Thưa thuyền trưởng, người ta đã kéo đến và đang định chặt cây. Cậu bé vẫn ngồi trên đó. Phải gọi điện ngay cho chú ấy, gọi điện ngay cho chú công an thôi!

- Xi... - Thuyền trưởng lấy một ngón tay đặt lên môi - Khe khẽ chứ nào!

- Có chuyện gì thế? - Cô cầm máy hút bụi quay sang hỏi - Có chuyện gì xảy ra à?

- Không, không có chuyện gì quan trọng đâu cô ạ. Chuyện vặt thôi mà.

- Sao lại chuyện vặt? Con tàu ấy không còn quan trọng với cậu nữa sao? - Tôi nói.

Thuyền trưởng đẩy tôi ra hành lang, không nhìn tôi mà quay lại ngó phía sau.

- Cậu cứ đi trước đi, rồi tớ sẽ đuổi theo. Sau này tớ sẽ nói cho cậu biết mọi chuyện. Không được làm cho cô tớ lo lắng. Cô ấy bị bệnh tim mà. Bác sĩ vừa ở đây. Điện thoại hỏng mất rồi. Còn ông chú tớ, ông chú làm công an, lại đang đi công tác xa.

Hắn ta thềm thì mấy câu này rất nhanh. Trong lúc nói, hắn chẳng thèm nhìn tôi lần nào. Sau hắn quay vào nhà gọi to:

- Cô ơi, có phải chú đi công tác xa không cô?

- Có tuần nào không đi. Nhân viên đường sắt ai mà chẳng vậy. - Bà cô trả lời.

Hắn định đóng cửa, nhưng không kịp. Tôi đã túm lấy áo hắn. Rồi tôi nắm cổ hắn, dúi thật mạnh vào tường:

- Té ra mà không có chú làm công an! Mà toàn nói dối. Dối trá từ đầu đến cuối. Đúng thế không? Thuyền trưởng gì mà! Các ông chú mà mà vẫn khoe khoang là thế đấy hả?

Mọi chuyện đã kết thúc như vậy đấy. Hắn không có ông chú là công an.

Không có thuyền trưởng nữa. Con tàu của chúng tôi cũng không còn. Chỉ có cái rạp chiếu phim thôi. Cái rạp chiếu phim mà hôm nay có cả truyền hình về để khánh thành...

Tôi biết là tôi đã nói lạc đề. Tôi đã không nói những điều cô phóng viên truyền hình muốn nghe. Không phải tất cả những gì tôi nói đều đáng mừng cả. Nhưng cũng không buồn đến nỗi phải phát khóc lên. Truyền hình không muốn ai khóc. Truyền hình muốn mọi người vui vẻ. Nhưng cũng cần phải có một người nói ra sự thật. Sự thật cần phải được bảo vệ. Cũng như cậu bé đã bảo vệ cái cây.

Còn về chuyện cái cây, người ta đã đánh nó đi trồng vào chỗ khác. Người ta đã không cưa cụt nó mà chỉ đổi chỗ thôi. Cậu bé đã cứu được cái cây. Như thế cũng là may rồi. Cái cây vẫn còn, vẫn tiếp tục lớn. Biết đâu sẽ có bọn trẻ khác gọi nó là con tàu, căng buồm lên thân nó, cho nó ra khơi?

Còn chúng tôi thì thôi rồi. Không còn thủy thủ đoàn. Không còn thuyền trưởng nữa. Cậu bé cũng không còn ở đây. Sau lần dầm mưa ấy, cậu bị cảm lạnh, bị viêm phổi nặng. Bà cậu phải gửi cậu đi chữa bệnh ở một bệnh viện xa. Ngôi nhà tranh bên kia đường, nơi hai bà cháu ở trước đây, bây giờ cũng không còn nữa. Chỗ ấy sẽ là bể bơi. Biết đâu truyền hình lại về khánh thành lần nữa.

Bây giờ thì chúng tôi có rạp chiếu phim. Mọi người đều vui mừng. Tôi cũng thế. Chỉ khác là tôi luôn nhìn thấy ở đây một cái gì đó không phải là rạp chiếu phim. Có thể mãi mãi tôi vẫn nhìn thấy cái gì đó, không phải là rạp chiếu phim!

Con tàu và cánh buồm đỏ. Cậu bé đứng dưới cột buồm. Trời mưa... Không, bây giờ trời không mưa nữa. Mưa chỉ rơi khi ấy thôi. Cậu bé ngồi trên cây và cất cao tiếng hát:

Mặc cho bão nổi điên cuồng

Chúng tôi chẳng chịu hạ buồm xuống đâu

Gió cứ gào thét trên đầu

Ngược chiều, mặc, hỡi con tàu, tiến mau!

Biển tung sóng trắng bạc đầu

Ta đi chinh phục biển sâu, ngại gì

Đường dài tất lăm gian nguy

Hãy cho biển biết diệu kỳ sức xuân.

HẾT

Chia sẻ ebook: <https://downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://facebook.com/caphebuoitoi>